

Thị trường tiền tệ	Giá đóng cửa	Thay đổi 1 ngày (%)
Lợi suất TPCP Việt Nam 5 năm	2.35	0.0
Lãi suất liên ngân hàng qua đêm	4.35	2.4
Lãi suất liên ngân hàng 1 tháng	4.65	0.0
USD/VND	25,308	-0.2
Lợi suất TPCP Mỹ 10 năm	4.4	0.1
Lợi suất TPCP Mỹ 3 năm	4.2	0.1

Ngày 7/2, tỷ giá trung tâm được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 24.462 VND/USD, tăng 37 đồng so với mức niêm yết trước đó. Áp dụng biên độ 5%, hiện tỷ giá USD các ngân hàng thương mại được phép giao dịch là từ 23.239 - 25.685 VND/USD.

Thị trường hàng hóa	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)	1 ngày	1 tháng	1 năm
Vàng (USD/oz)	2,870.70	0.5	7.7	41.1	
Dầu WTI (USD/b) 1 tháng	71.10	0.7	-4.2	-3.7	
Dầu Brent (USD/b) 1 tháng	74.83	0.7	-2.9	-5.5	
Thép (USD/tấn)	478.8	0.0	2.9	-14.0	
Thịt heo (USD/kg)	2.1	-0.9	-6.2	-0.7	
Phân urea (USD/tấn)	N/A	N/A	-100.0	-100.0	

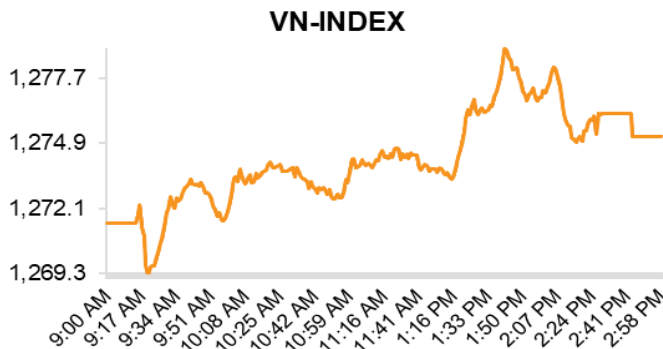
Giá dầu WTI giảm xuống khoảng 70,7 USD/thùng, đánh dấu tuần giảm thứ ba liên tiếp do Tổng thống Trump cam kết tăng sản lượng dầu Mỹ để kéo giá xuống, trong bối cảnh tồn kho dầu thô Mỹ tăng mạnh. Tuy nhiên, đà giảm bị hạn chế bởi lệnh trừng phạt mới của Mỹ đối với Iran, giá dầu Saudi Aramco tăng do nhu cầu từ Trung Quốc và Ấn Độ, cùng với gián đoạn nguồn cung từ Nga.

	Giá đóng cửa	Thay đổi (%)
Dow Jones	44,748	-0.3
NASDAQ	21,774	0.5
S&P500	8,701	-0.3
FTSE 100	21,921	0.1
Nikkei 225	38,787	-0.7
Shanghai Shenzhen CSI 300	3,893	1.3
KOSPI Index	2,522	-0.6

Ngân hàng Anh đã cắt giảm lãi suất cơ bản 25 điểm cơ bản xuống còn 4,5% trong quyết định tháng 2/2025, như dự đoán, đánh dấu lần giảm lãi suất thứ ba kể từ khi bắt đầu chu kỳ nới lỏng vào tháng 8 năm ngoái. Ngân hàng trung ương duy trì quan điểm rằng quá trình nới lỏng tiền tệ sẽ diễn ra dần dần trong năm nay, khi những lo ngại về tăng trưởng gia tăng đối lập với lạm phát dịch vụ cơ bản vẫn ở mức cao.

Thặng dư thương mại hàng hóa của Việt Nam đạt 3,03 tỷ USD trong tháng 1/2025, giảm so với mức 3,63 tỷ USD cùng kỳ năm trước, do xuất khẩu giảm 4,3% và nhập khẩu giảm 2,6%. Xuất khẩu hàng công nghiệp chế biến chiếm 89% tổng xuất khẩu, với Mỹ là thị trường xuất khẩu lớn nhất (9,8 tỷ USD) và Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất (11,6 tỷ USD). Trong năm 2024, Việt Nam ghi nhận thặng dư thương mại 24,77 tỷ USD.

Thị trường chứng khoán



Ngành (VNIndex)	Tỷ trọng VN-INDEX	Thay đổi (%)	P/E	P/B
Hàng tiêu dùng không thiết yếu	3.5	-0.4%	30.8	4.3
Hàng tiêu dùng thiết yếu	7.7	0.1%	24.4	3.0
Năng lượng	2.7	-0.5%	55.9	1.4
Tài chính	45.7	0.8%	11.4	1.8
Chăm sóc sức khỏe	0.8	-0.2%	90.6	2.7
Công nghiệp	9.0	0.0%	26.7	3.0
Công nghệ thông tin	4.4	-0.3%	29.2	6.9
Vật liệu xây dựng	8.4	-0.2%	19.9	2.1
Bất động sản	12.3	0.0%	33.5	1.6
Dịch vụ tiện ích	5.4	-0.1%	18.3	2.2

Nguồn: Bloomberg

Nhận định thị trường hàng ngày

Nhóm cổ phiếu ngân hàng tiếp tục bứt phá giúp thị trường duy trì đà tăng. Kết phiên, VN-Index tăng 3,72 điểm (+0,29%) tạm dừng chân ở mốc 1275,2 điểm với thanh khoản khớp lệnh tăng 5% so với phiên giao dịch ngày hôm qua.

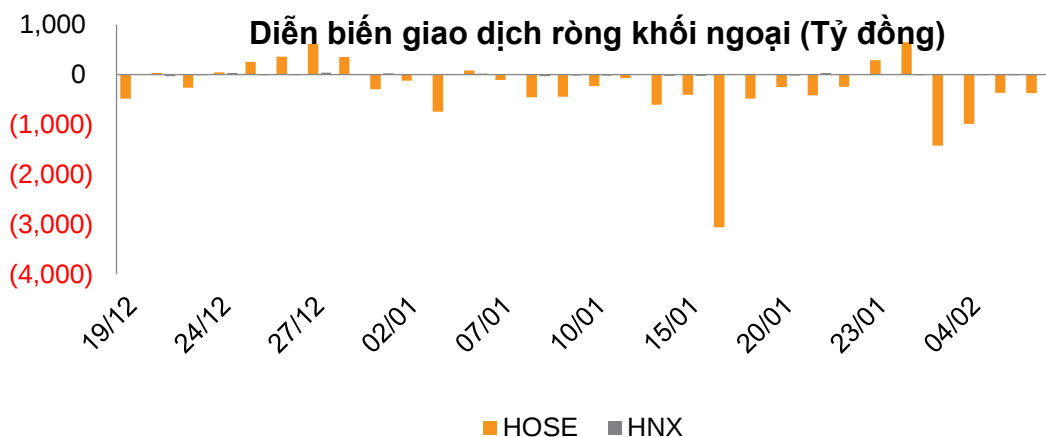
Thị trường đang tiến gần vùng đỉnh ngắn hạn quanh 1280, xuất hiện áp lực bán nhưng dòng tiền hấp thụ vẫn tốt. Dòng tiền có xu hướng dịch chuyển sang nhóm vốn hóa vừa và nhỏ. Tuy nhiên, nhà đầu tư cần thận trọng do xác suất điều chỉnh cao, tránh mua đuổi theo tâm lý FOMO và chỉ giải ngân khi cổ phiếu về vùng hỗ trợ. Xu hướng chính vẫn là đi ngang, do đó, nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng tiền mặt và cổ phiếu ở mức hợp lý. Ngưỡng kháng cự/hỗ trợ lần lượt là 1280/1250 điểm.

Định giá P/E

Nhận định



Thị trường đang giao dịch ở mức P/E 14,9x lần. Giá trị P/E trung bình trong vòng 10 năm là 16,6x lần.



Khối ngoại bán ròng 947 tỷ đồng tập trung vào MSN (-897,7 tỷ), MWG (-96,4 tỷ), VCB (-88,5 tỷ), DGC (-40,9 tỷ). Ngược lại, khối ngoại mua ròng tập trung vào OCB (135,9 tỷ), SHS (118,3 tỷ), CTG (100 tỷ), TCH (57 tỷ), FPT (54,2 tỷ).